

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư tại khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Công văn số 1100/BKHĐT-TH ngày 27/2/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn bổ sung lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;

Căn cứ Văn bản số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 4694/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại khu vực phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch ứng vốn năm 2017 từ nguồn Quỹ phát triển đất tại Quỹ đầu tư phát triển tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo số 430/BC-KH&ĐT ngày 22/8/2017, số 431/BC-KH&ĐT ngày 22/8/2017 và đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tại Tờ trình số 78/TTr-TTPTQĐ ngày 06/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (Đợt 1) với các nội dung như sau:

1. Tên dự án (công trình)

Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực 7-8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn (Đợt 1).

2. Chủ đầu tư

Trung tâm Phát triển quỹ đất (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường).

3. Địa điểm thực hiện dự án

Khu vực 7 -8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

4. Mục tiêu đầu tư

Tạo quỹ đất dự phòng để bán đấu giá quyền sử dụng đất góp phần gia tăng nguồn thu ngân sách.

5. Quy mô đầu tư

Diện tích lập dự án đầu tư xây dựng: 108.066 (10,08ha).

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho khu vực và khu dân cư gồm các hạng mục
 - (1) San nền mặt bằng;
 - (2) Hệ thống đường giao thông;
 - (3) Hệ thống thoát nước mưa, thải;
 - (4) Hệ thống cấp nước sinh hoạt;
 - (5) Hệ thống điện sinh hoạt và chiếu sáng.
- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

6. Dự án nhóm

Nhóm C.

7. Hình thức đầu tư

Đầu tư xây dựng mới.

8. Tổng vốn đầu tư dự kiến (làm tròn): **126.302.761.000 đồng** (*Một trăm hai mươi sáu tỷ, ba trăm lẻ hai triệu, bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng*).

Trong đó:

- | | |
|----------------------------------|-------------------|
| - Chi phí xây dựng | : 56.535.717.298; |
| - Chi phí GPMB | : 51.000.000.000; |
| - Chi phí Quản lý dự án | : 1.067.497.135; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : 2.942.105.254; |
| - Chi phí khác | : 3.275.372.018; |
| - Chi phí dự phòng | : 11.482.069.170 |

9. Cơ cấu nguồn vốn

Huy động từ nguồn Quỹ phát triển đất tỉnh.

10. Thời gian thực hiện dự án

Từ quý IV năm 2017 đến năm 2019.



Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- PVPNN UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K7, K14 *[Signature]*

CHỦ TỊCH

[Signature]
Hồ Quốc Dũng

